

Bản án số: 07/2021/HS-ST

Ngày 07/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kim Văn Sơn;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Đạc và ông Nguyễn Văn Giúp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Tô Mạnh Cử - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn N – tên gọi khác: Trần Ngọc L; sinh ngày 25/6/1992, tại TY, Quảng Ninh; nơi cư trú: Phố Thống Nhất, thị trấn TY, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Cẩm và bà Đinh Thị Hằng; có vợ: Nguyễn Thị Hồng Hạnh và 01 con, sinh năm 2020.

Tiền án: Ngày 12/01/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 02/9/2017 bị cáo đã chấp hành xong bản án; Ngày 02/2/2018, bị Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 09/3/2019, bị cáo đã chấp hành xong bản án. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

*** Người bị hại:**

Anh Hà Văn T - sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn Trường Tùng, xã Hải Lạng, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Hoàng Quốc T – sinh năm 1984. Vắng mặt.

2. Anh Trần Văn M – sinh năm 1974. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 09/12/2020, Trần Văn N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 14P7-7454 từ nhà ở phố Thống Nhất, thị trấn TY, huyện TY đến xã Hải Lạng, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh với mục đích xem nhà ai có sơ hở để trộm cắp tài sản. Trước khi đi, Ninh tháo biển kiểm soát xe mô tô cất vào cốp xe và nhặt hai bao tải dứa màu vàng trên đường đi để lên giá để đồ xe mô tô rồi điều khiển xe đi về phía khu vực đầm nuôi tôm thuộc thôn Trường Tùng, xã Hải Lạng, huyện TY. Ninh điều khiển xe đến khu vực nhà ông Hà Văn T (sinh năm 1965, trú tại: Thôn Trường Tùng, xã Hải Lạng, huyện TY) thì thấy một con chó (loại chó kiến, màu lông đen - xám) chạy ở đường, Ninh huýt sáo gọi thì con chó chạy lại, sau đó Ninh bắt con chó rồi cho vào bao tải dứa cho lên xe điều khiển xe chạy ra hướng đường quốc lộ 18 đi được khoảng 670 mét phát hiện rơi chìa khóa nhà, Ninh để bao tải dứa đựng con chó vừa bắt xuống vệ đường sau đó quay lại khu vực vừa bắt chó tìm chìa khóa đánh rơi. Sau khi nhặt được chìa khóa, Ninh điều khiển xe mô tô quay lại vị trí để bao tải đựng chó nhặt để lên xe đi về phía quốc lộ 18 được khoảng 30 mét thì bị người dân phát hiện, bắt giữ. Ngày 09/12/2020, bà Đinh Thị Hằng là mẹ đẻ của Trần Văn N đã có đơn xin bảo lãnh cho Ninh, sau đó Ninh bỏ trốn khỏi địa phương nơi cư trú, đến ngày 28/12/2020, Ninh đầu thú.

Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, Biên bản vụ việc và Biên bản xác định đặc điểm, trọng lượng vật chứng lập vào ngày 09/12/2020 của Công an xã Hải Lạng, huyện TY, thể hiện: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 09/12/2020, Công an xã Hải Lạng nhận được tin báo của ông Hà Văn T về việc bắt giữ được Trần Văn N có hành vi trộm cắp 01 con chó của ông Tiếp, thu giữ được 02 bao tải dứa màu vàng; 01 con chó màu đen-xám nặng 10,5kg; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave S và 01 BKS 14P7 - 7454 ở trong cốp xe.

Biên bản xác định hiện trường thể hiện: Hiện trường là khu vực đường mòn hướng từ đầm nuôi tôm thôn Trường Tùng, xã Hải Lạng, huyện TY đi quốc lộ 18. Vị trí Trần Văn N bắt trộm chó cho vào bao tải dứa là đường vào chòi trồng đầm tôm của gia đình ông Hoàng Văn Ngọc ở thôn Trường Tùng, cách chòi trồng đầm tôm của ông Hà Văn T là 100m; Vị trí Ninh để bao tải chó ở vệ đường bên phải theo hướng từ đầm tôm đi quốc lộ 18 cách vị trí bắt chó 670m; Vị trí Ninh bị người dân phát hiện, bắt giữ ở đường bê tông đi quốc lộ 18, cách vị trí để bao tải 30m.

Bản kết luận định giá tài sản số 487/KLĐG ngày 15/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện TY, kết luận: 01 con chó (loại chó kiến), màu lông đen - xám, nặng 10,5kg có giá trị 840.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và mục đích Ninh đi bắt trộm chó để bán lấy tiền tiêu xài.

Người bị hại Hà Văn T, người làm chứng Hoàng Quốc T và Trần Văn M có

lời khai phù hợp với nội dung vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY truy tố Trần Văn N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị xử bị cáo tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo tù 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 bao tải dứa màu vàng.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp nhau; phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng; phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản xác định hiện trường vụ án, Sơ đồ xác định hiện trường, Bản ảnh, Kết luận giám định, Biên bản tiếp nhận nguồn tin tội phạm, Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, Biên bản xác định đặc điểm, trọng lượng; Kết luận định giá tài sản số 487/KLĐG ngày 15/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện TY và Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 09/12/2020, tại Thôn Trường Tùng, xã Hải Lạng, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh, Trần Văn N có hành vi lén lút trộm cắp một con chó màu đen-xám nặng 10,5kg của ông Hà Văn T trị

giá 840.000đ (Tám trăm bốn mươi nghìn đồng) thì bị người dân phát hiện, bắt giữ.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, trong độ tuổi lao động, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng lười tu dưỡng, thích hưởng thụ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã bị 02 lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà còn thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản trị giá 840.000 đồng. Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn N đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "*người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" (điểm s); ngoài ra bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là "*sau khi phạm tội đã ra đầu thú*" và "*người phạm tội hoàn cảnh khó khăn và bị bệnh lao phổi truyền nhiễm*".

[5] Về hình phạt: Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị phạt tiền, nhưng Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung nêu trên đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Hà Văn T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: 02 Chiếc bao tải chứa màu vàng là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện TY tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, về nhân thân, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo, xử lý vật chứng, án phí vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

[11] Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp "*Cấm đi khỏi*

nơi cư trú”, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nên cần phải tiếp tục áp dụng biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” đối với bị cáo để đảm bảo việc thi hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 109; khoản 4 Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Nội dung khác: Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14P7-7454, Ninh mua của một người đàn ông không quen biết ở huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh đã bị đục lại số khung, số máy, cơ quan CSĐT tách ra xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn N (Trần Ngọc L) phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn N (Trần Ngọc L) 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Biện pháp ngăn chặn: Áp dụng khoản 1 Điều 109; khoản 4 Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” đối với bị cáo Trần Văn N (Trần Ngọc L) kể từ ngày tuyên án (ngày 07/4/2021) cho đến thời điểm bị cáo N đi chấp hành án phạt tù.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 02 Chiếc bao tải dứa màu vàng có in chữ nước ngoài kích thước (100x60)cm và (95x55)cm, đã qua sử dụng.

(Tình trạng như tại biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 14/CCTHADS-BB ngày 24/02/2021 giữa Công an huyện TY và Chi cục thi hành án dân sự huyện TY).

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn N (Trần Ngọc L) phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Trần Văn N (Trần Ngọc L) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại Hà Văn T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện TY;
- Công an huyện TY;
- Bị cáo, bị hại;
- Thi hành án hình sự huyện TY;
- Chi cục THADS huyện TY;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Kim Văn Sơn